

Sách Daniel - Số chín mươi chín

Những ngày sau rốt và sự phán xét của Đức Chúa Trời: vén mở những hiểu biết tiên tri

Jeff Pippenger

2024-02-29

“Những ngày sau rốt” tượng trưng cho lời công bố về sự khai mở cuộc phán xét trong phong trào của thiên sứ thứ nhất, và trong phong trào của thiên sứ thứ ba, sự kết thúc của cuộc phán xét được công bố. Trong “những ngày sau rốt” dân Đức Chúa Trời đã và đang được đẩy lên để công bố sự phán xét của Đức Chúa Trời; nhưng để trở thành sứ giả về sự phán xét của Đức Chúa Trời, bạn phải hiểu sự phán xét. Một đặc điểm chủ yếu của Cơ Đốc Phục Lâm kiểu La-ô-đi-xê—cả giới có học lẫn giới không có học—là họ không biết sự phán xét của Đức Chúa Trời. Tất cả các đảng tiên tri nói đến những ngày sau rốt cách cụ thể hơn là nói đến thời đại họ đang sống.

Mỗi vị tiên tri thời xưa nói ra không phải chủ yếu cho thời đại của họ mà cho thời đại của chúng ta, nên lời tiên tri của họ vẫn có hiệu lực đối với chúng ta. 'Những điều ấy đã xảy ra cho họ để làm gương, và đã được chép lại để răn dạy chúng ta, là những người mà thời kỳ cuối cùng của thế giới đã đến.' 1 Cô-rinh-tô 10:11." Selected Messages, quyển 3, trang 338.

Tất cả các vị tiên tri đều nhất trí với nhau, nên các lời tiên tri của họ đều mô tả cùng một hình ảnh, và hình ảnh đó nói về thời kỳ sau rốt, tức là thời kỳ phán xét.

Và thần linh của các nhà tiên tri vâng phục các nhà tiên tri. Vì Đức Chúa Trời không phải là tác giả của sự hỗn loạn, nhưng của sự bình an, như trong mọi hội thánh của các thánh đồ. 1 Cô-rinh-tô 14:32, 33.

Giê-ru-sa-lem trong khái tượng của Ê-xê-chi-ên bắt đầu từ chương tám, là Hội Thánh của Đức Chúa Trời, tức Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy La-ô-đi-xê trong những ngày sau rốt. Các chương tám và chín của sách Ê-xê-chi-ên nêu ra hai hạng người thờ phượng trong phần kết thúc của sự phán xét nhà Đức Chúa Trời. Một hạng được biểu trưng bởi hai mươi lăm vị trưởng lão cúi lạy mặt trời; còn những người thở than và khóc lóc vì các sự ghê tởm đã làm trong Hội Thánh và trong xứ thì nhận lãnh ấn của Đức Chúa Trời. Trong chương mười một, khái tượng của Ê-xê-chi-ên tiếp tục minh họa sự trừng phạt dành cho hai mươi lăm người cúi lạy mặt trời.

Bấy giờ Thần cất tôi lên và đưa tôi đến cổng phía đông của nhà Đức Giê-hô-va, là cổng hướng về phía đông; kia, tại cửa cổng có hai mươi lăm người; trong số đó tôi thấy Jaazaniah con của Azur, và Pelatiah con của Benaiah, các thủ lãnh của dân. Ngài phán với tôi: Hỡi con người, đây là những kẻ bày mưu gian ác và đưa ra lời khuyên độc ác trong thành này. Chúng nói: Chưa gần đâu; hãy xây nhà đi; thành này là cái vạc, còn chúng ta là thịt. Vậy hãy nói tiên tri nghịch lại chúng, hãy nói tiên tri, hỡi con người. Thần của Đức Giê-hô-va bèn giáng trên tôi và phán với tôi: Hãy nói: Chúa phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, các ngươi đã nói như thế; vì Ta biết mọi ý tưởng này lên trong lòng các ngươi, từng điều một. Các ngươi đã làm cho số người bị giết trong thành này gia tăng, và các ngươi đã làm cho các đường phố của nó đầy dẫy những kẻ

bị giết. Vì vậy Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Những kẻ bị các người giết, nằm giữa nó, họ là thịt, và thành này là cái vạc; nhưng Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa nó. Các người đã sợ gươm; Ta sẽ khiến gươm đến trên các người, Chúa Giê-hô-va phán. Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa nó, giao các người vào tay người ngoại bang, và sẽ thi hành các sự phán xét giữa các người. Ê-xê-chi-ên 11:1-9.

Giê-ru-sa-lem được xác định là “cái vạc”, và dân chúng trong Giê-ru-sa-lem là “thịt” đang được nấu trong cái vạc, tức là một cái nồi. Sự phán xét những kẻ ác do các thiên sứ cầm những khí giới hủy diệt trong tay thi hành, vào thời kỳ đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn (vì Bà White nói rằng sự đóng ấn trong Ê-xê-chi-ên đoạn chín cũng chính là sự đóng ấn trong Khải Huyền đoạn bảy), bao hàm lẽ thật rằng những kẻ ác bị loại bỏ khỏi Giê-ru-sa-lem. Khi luật ngày Chủ nhật sắp đến, Giê-ru-sa-lem thuộc linh sẽ được thanh tẩy và được giương cao như một kỳ hiệu trên hết mọi núi.

Và sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt rằng, núi của nhà Đức Chúa Trời sẽ được lập trên đỉnh các núi, và được tôn cao hơn các đồi; mọi dân tộc sẽ tuôn đến đó. Nhiều dân sẽ đi và nói: Hãy đến, chúng ta hãy lên núi của Đức Chúa Trời, đến nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp; Ngài sẽ dạy chúng ta về đường lối của Ngài, và chúng ta sẽ bước đi trong các nẻo của Ngài; vì từ Si-ôn luật pháp sẽ ra, và lời của Đức Chúa Trời từ Giê-ru-sa-lem. Ê-sai 2:2, 3.

Sự thanh tẩy được thực hiện cho Giê-ru-sa-lem khi luật Chủ nhật được áp đặt, là sự loại bỏ những tín hữu Phục Lâm La-ô-đi-xê, để chỉ còn lại những tín hữu Phục Lâm Phi-la-đen-phi. Cơ cấu pháp nhân khi đó sẽ chấm dứt, vì chính phủ Hoa Kỳ là thực thể kiểm soát trong thỏa thuận pháp lý được thiết lập vào năm 1863, và khi chính phủ Hoa Kỳ cưỡng chế việc tuân giữ ngày Chủ nhật trên khắp đất nước, thì cơ cấu pháp nhân của Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm (An Thát Nhật) sẽ hoặc bị giải thể về mặt pháp lý, hoặc có lẽ tên gọi của nó sẽ được đổi một cách hợp pháp thành đại loại như Giáo hội Phục Lâm Chủ nhật.

Khi những kẻ ác tại Giê-ru-sa-lem bị các thiên sứ hủy diệt đem ra khỏi cái vạc, thì Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê chấm dứt, và phong trào Phi-la-đen-phi trở thành Giê-ru-sa-lem thuộc linh, được giương lên làm cờ hiệu. Mi-chê nói với các bô lão—những người mà Ê-sai gọi là kẻ nhạo báng, gọi ánh sáng là bóng tối và bóng tối là ánh sáng—và, qua một câu hỏi, chỉ ra rằng các bô lão lẽ ra phải biết “sự phán xét.” Họ lẽ ra phải biết thời kỳ được thăm viếng của mình.

Và tôi nói: Hỡi các đầu mục của Gia-cốp, và các quan trưởng của nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe! Há chẳng phải việc của các người là biết lẽ công bình sao? Những kẻ ghét điều lành, yêu điều dữ; lột da họ khỏi họ, và lóc thịt họ khỏi xương họ; cũng ăn thịt dân Ta, lột da họ khỏi họ; bẻ gãy xương cốt họ, chặt họ ra từng mảnh, như để bỏ vào nồi, như thịt trong vạc. Mi-chê 3:1-3.

Đức Chúa Trời đã định, và vẫn còn định rằng dân sự Ngài trong thời kỳ cuối cùng phải “biết sự phán xét”, và sự phán xét không phải là một khái niệm đơn lẻ. Nó là một lịch sử tiến triển, bao gồm nhiều yếu tố và những cột mốc cụ thể. Đó là một thời kỳ tiên tri bắt đầu vào năm 1798 và kéo dài cho đến tận cuối thiên niên kỷ. Nó vừa điều tra vừa thi hành. Nó được thực hiện đối với mọi người từng sống trên địa cầu, và cả đối với các thiên sứ đã bị đuổi khỏi thiên đàng. Các giai đoạn của sự phán xét là một hiểu biết thiết yếu cho những người trung tín của Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối

cùng, vì câu trả lời cho câu hỏi của Mi-chê là: “Vâng, Y-sơ-ra-ên phải hiểu sự phán xét.”

Giê-rê-mi nhận định rằng các trưởng lão của Giê-ru-sa-lem trong những ngày sau rốt đại diện cho đỉnh điểm của một "sự bội nghịch thiên nhiên," như được thể hiện qua bốn thế hệ phản loạn ngày càng leo thang, được tượng trưng bởi bốn điều gồm ghiếc leo thang trong chương tám sách Ê-xê-chi-ên. Giê-rê-mi chỉ ra rằng các trưởng lão bị cuốn vào chủ nghĩa duy linh, vì họ "thờ lạy" "mặt trời, mặt trăng và toàn thể cơ binh trên trời." Ông cho biết họ sẽ "ngã xuống, và không đứng lên," vì "họ đã khước từ lời của Chúa." Với những đặc điểm này, Giê-rê-mi xác định rằng "dân sự không biết sự phán xét của Chúa."

Trong thời ấy, Đức Giê-hô-va phán, người ta sẽ đem xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng của nó, xương của các thầy tế lễ, xương của các nhà tiên tri, và xương của dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả của họ; và họ sẽ phơi chúng ra trước mặt mặt trời, mặt trăng, và cả cơ binh trên trời, những kẻ mà họ đã yêu mến, đã phụng sự, đã đi theo, đã tìm kiếm và đã thờ lạy; chúng sẽ không được thu góp, cũng không được chôn cất; chúng sẽ làm phân trên mặt đất. Và những kẻ còn sót lại của nhà gian ác này—những kẻ còn lại trong mọi nơi ta đã xua đuổi họ đến—đều sẽ chọn sự chết hơn là sự sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán. Hơn nữa, người hãy nói với họ: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Có ai ngã mà không đứng dậy sao? Có ai quay đi mà chẳng trở lại sao? Vậy vì sao dân này của Giê-ru-sa-lem lại sa lui mãi mãi? Họ bám chặt sự dối trá, không chịu trở về. Ta lắng nghe và nghe, nhưng họ chẳng nói điều ngay thẳng; chẳng ai ăn năn về điều gian ác mình, nói rằng: Ta đã làm gì vậy? Ai nầy đều quay theo đường lối mình, như ngựa lao vào chiến trận. Phải, chim cò trên trời biết kỳ đã định của nó; chim cu gáy, chim sếu và chim én đều giữ đúng kỳ chúng đến; nhưng dân ta không biết sự phán xét của Đức Giê-hô-va. Làm sao các người nói: Chúng ta khôn ngoan, và luật pháp của Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Kia, chắc hẳn là uổng công mà người ta đã làm ra nó; ngòi bút của các ký lục là uổng công. Những người khôn ngoan hồ thẹn, họ bối rối và bị bắt; kia, họ đã từ chối lời của Đức Giê-hô-va, vậy trong họ có sự khôn ngoan nào? Giê-rê-mi 8:1-9.

Trong chương năm, Giê-rê-mi gọi những người không biết sự phán xét của Chúa là "ngu dại".

Khắp các đường phố Giê-ru-sa-lem, các người hãy chạy tới chạy lui; bây giờ hãy nhìn xem, hãy nhận biết, và hãy tìm trong các quảng trường của nó, xem các người có thể tìm được một người nào không, nếu có ai thi hành công lý, tìm kiếm lẽ thật, thì Ta sẽ tha cho thành ấy. Dẫu họ nói: Chúa hằng sống; chắc chắn họ thề dối. Lạy Chúa, há mắt Chúa chẳng đoái xem lẽ thật sao? Chúa đã đánh phạt họ, nhưng họ chẳng đau buồn; Chúa đã tiêu hao họ, nhưng họ từ chối nhận sự sửa phạt; họ đã làm mặt mình cứng hơn đá; họ từ chối quay trở lại. Vì vậy tôi nói: Ất hẳn những người này nghèo khổ; họ ngu muội; vì họ không biết đường lối của Chúa, cũng chẳng biết sự phán xét của Đức Chúa Trời họ. Giê-rê-mi 5:1-4.

Trong những ngày sau rốt của tình trạng La-ô-đi-xê trong Cơ Đốc Phục Lâm, những người được ví như các trinh nữ dại trong dụ ngôn mười trinh nữ — mà Bà White cho rằng đại diện cho “kinh nghiệm của dân Cơ Đốc Phục Lâm” — “không biết đường lối của Chúa, cũng không biết sự phán xét của Đức Chúa Trời mình.” Trong chương kế tiếp, Giê-rê-mi xác định rằng “đường lối” của Chúa là “các nẻo xưa,” nhưng những Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê dại dột từ chối bước đi trong đó, cũng chẳng chịu lắng nghe tiếng kèn. “Kèn” là một biểu tượng của sự phán xét, điều mà dĩ

nhiên những Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê đại dột không biết.

Chúa phán như vậy: Hãy đứng nơi các nẻo đường, nhìn xem, và hỏi về những lối xưa, đâu là đường tốt, rồi hãy đi trong đó, thì các ngươi sẽ tìm được sự an nghỉ cho linh hồn mình. Nhưng họ nói: Chúng tôi sẽ không đi trong đó. Ta cũng đặt những lính canh trên các ngươi, bảo rằng: Hãy lắng nghe tiếng kèn. Nhưng họ nói: Chúng tôi sẽ không lắng nghe. Vậy nên, hỡi các dân, hãy nghe, và hỡi hội chúng, hãy biết điều gì ở giữa họ. Hỡi đất, hãy nghe: Nay, ta sẽ giáng tai họa trên dân này, chính là bông trái các mưu tưởng của họ, vì họ đã không lắng nghe lời ta, cũng chẳng nghe luật pháp ta, nhưng đã chối bỏ nó. Giê-rê-mi 6:16-19.

"Tai họa" giáng trên "hội chúng" đã từ chối "lắng nghe tiếng kèn" và "bước đi" trong "các lối xưa", nơi "sự yên nghỉ" của cơn mưa cuối mùa sẽ được tìm thấy, xảy ra khi "hội chúng" "bác bỏ luật pháp của Ngài" vào thời điểm luật Chủ nhật sắp tới.

Sự áp dụng ba lần về Ê-li nhận diện công việc do một sứ giả và một phong trào thực hiện trong thời kỳ phán xét thi hành, bắt đầu với luật Chủ nhật sắp tới. Có liên hệ mật thiết với sự áp dụng ba lần về Ê-li là sự áp dụng ba lần về sứ giả dọn đường cho Sứ giả của Giao Ước. Sự áp dụng ba lần về sứ giả dọn đường nhận diện một công việc do một sứ giả và một phong trào thực hiện trong thời kỳ phán xét điều tra. Sứ giả dọn đường và Ê-li là những sự áp dụng ba lần có quan hệ chặt chẽ, cũng như sự áp dụng ba lần về La Mã với sự áp dụng ba lần về sự sa ngã của Ba-by-lôn; nhưng chúng có những khác biệt quan trọng gắn liền với sự phán xét của Đức Chúa Trời.

Ba lần ứng nghiệm của Êlia và ba lần ứng nghiệm của sứ giả dọn đường cho Sứ Giả của Giao Ước gắn liền với hai công việc phán xét riêng biệt, được Đức Chúa Trời thực hiện qua sứ giả Ngài chọn và phong trào kết hiệp với sứ điệp của sứ giả. Hai công việc ấy gắn với hai thời kỳ phán xét riêng biệt, dù giữa các biểu tượng có sự chồng lấn.

Công việc của Ê-li thứ ba và sau cùng liên quan đến sự phán xét thi hành đối với liên minh ba bên của Ba-by-lôn hiện đại, còn công việc của sứ giả dọn đường thì liên quan đến sự phán xét điều tra và sự thanh tẩy dân Đức Chúa Trời. Chương ba sách Ma-la-chi được giới thiệu bằng câu cuối của chương hai.

Các ngươi đã làm Chúa mệt mỏi vì lời nói của mình. Nhưng các ngươi lại nói: “Chúng tôi đã làm Ngài mệt mỏi ở chỗ nào?” Ấy là khi các ngươi nói: “Mọi kẻ làm điều ác đều được coi là tốt trước mắt Chúa, và Ngài ưa thích họ”; hoặc: “Đức Chúa Trời xét đoán ở đâu?” Nay, Ta sẽ sai sứ giả của Ta, và người sẽ dọn đường trước mặt Ta; và Chúa, Đấng các ngươi tìm kiếm, sẽ thành linh đến đền thờ Ngài — tức là sứ giả của giao ước, Đấng các ngươi ưa thích; kia, Ngài sẽ đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán. Nhưng ai có thể chịu nổi ngày Ngài đến? Ai sẽ đứng vững khi Ngài hiện ra? Vì Ngài như lửa của thợ luyện, và như thuốc tẩy của thợ giặt. Ngài sẽ ngồi như thợ luyện và tẩy luyện bạc; Ngài sẽ thanh tẩy con cái Lê-vi, luyện sạch họ như vàng và bạc, để họ dâng cho Chúa lễ vật trong sự công bình. Bấy giờ của lễ của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ đẹp lòng Chúa, như trong những ngày xưa, như những năm trước kia. Ma-la-chi 2:17-3:4.

Trong những ngày sau rốt, theo lời chứng của Malachi, Đức Chúa Trời mệt mỏi vì Cơ Đốc Phục Lâm Laodicea, những người bám víu vào cuộc nổi loạn năm 1888. Cuộc nổi loạn năm 1888 được

tiêu biểu bởi cuộc nổi loạn của Korah, Dathan và Abiram, và tranh luận giáo lý trong cuộc nổi loạn của Korah là liệu những kẻ làm điều ác có vẫn là công chính trước mắt Chúa hay không.

Bấy giờ Cô-ra, con của Y-xa, cháu của Kê-hát, chắt của Lê-vi, cùng với Đa-than và A-bi-ram, là các con của Ê-li-áp, và Ôn, con của Pê-lét, con cháu Ru-bên, kéo theo một số người. Họ đứng dậy trước mặt Môi-se, cùng với một số con cái Y-sơ-ra-ên—hai trăm năm mươi thủ lĩnh của hội chúng, những người có tiếng trong cộng đoàn, những người lòng danh. Họ hiệp lại nghịch cùng Môi-se và A-rôn, và nói với họ: “Các ông tự nhận cho mình quá nhiều, vì cả hội chúng đều là thánh, ai nấy đều vậy, và Đức Giê-hô-va ở giữa họ; vậy sao các ông lại tự tôn mình lên trên hội chúng của Đức Giê-hô-va?” Dân-số Ký 16:1-3.

Trong những ngày sau rốt, Đức Chúa Trời mỗi một vì Cơ Đốc Phục Lâm kiểu Laodicea bám chặt vào cuộc phản loạn năm 1957, vốn chỉ là sự biểu hiện của cuộc phản loạn năm 1888, được đưa vào một bản tuyên bố chính thức. Cuốn sách Questions on Doctrine đã hợp thức hóa cuộc phản loạn năm 1888, vốn là một sự lặp lại cuộc phản loạn của Korah, Dathan và Abiram, theo lời chứng của thiên sứ đã chỉ dạy Bà White rằng bà phải ở lại hội nghị năm 1888 để ghi lại sự tái diễn của lịch sử cuộc phản loạn của Korah. Hai trăm năm mươi người có danh tiếng đã tụ họp cùng với Korah, Dathan và Abiram, chống lại Môi-se, đại diện của Đức Chúa Trời, trong cuộc phản loạn.

Hai mươi lăm người cúi lạy mặt trời trong Ê-xê-chi-ên chương tám tượng trưng cho phần mười, tức một phần mười của hai trăm năm mươi người đã dâng hương trong cuộc phản loạn của Cô-rê, Đa-than và A-bi-ram, vốn tiêu biểu cho các lãnh đạo của cuộc phản loạn năm 1888, mà sự phản loạn về giáo lý của họ đã được chính thức hóa vào năm 1957, khi xuất bản cuốn sách Questions on Doctrine.

Cuộc phản loạn của Korah, Dathan và Abiram đã khước từ “phán quyết” mà Đức Chúa Trời đã đưa ra, tuyên án cho họ phải lang thang trong đồng vắng suốt bốn mươi năm. Phục Lâm Laodicea bắt đầu lang thang trong đồng vắng của Laodicea vào năm 1863, sau khi họ khước từ sứ điệp Laodicea được trình bày vào năm 1856, điều này đã dẫn đến phán quyết phải lang thang trong đồng vắng thêm nhiều năm nữa do sự thiếu đức tin của họ. Trong cuộc phản loạn năm 1888, họ vẫn không chịu chấp nhận sứ điệp Laodicea do các Trưởng lão Jones và Waggoner đem đến.

Những người nổi loạn vào năm 1888 không chỉ bác bỏ thẩm quyền thuộc linh của các Trưởng lão Jones và Waggoner, mà còn bác bỏ thẩm quyền của nữ tiên tri Ellen White và của Đức Thánh Linh nữa, vì họ đã hành động theo quan niệm rằng toàn thể hội chúng đều thánh khiết như nhau.

Năm 1863, họ đã quay lại để cùng ăn với vị tiên tri đối trá của Bê-tên, và khi làm như vậy, cuối cùng họ đã chấp nhận định nghĩa về sự cứu rỗi được thể hiện qua cuộc nổi loạn của Cô-rê, rồi chính thức đưa giáo lý sai lạc ấy vào cuốn sách Questions on Doctrine. Giáo lý đó là một định nghĩa sai lạc về "sự xưng công chính bởi đức tin."

Cuộc phản loạn năm 1863 là sự khởi đầu của việc khước từ những viên ngọc của Miller, những viên ngọc được phản ánh trên hai tấm bảng của Ha-ba-cúc. Trong Ha-ba-cúc chương hai, “cuộc tranh luận” ở câu một rốt cuộc tạo ra hai hạng người thờ phượng, được bộc lộ qua sự bất đồng của họ về sứ điệp đã chậm trễ.

Kìa, linh hồn tự cao của người ấy không ngay thẳng trong người ấy; nhưng người công chính sẽ sống bởi đức tin mình. Ha-ba-cúc 2:4.

Trong "cuộc tranh luận" ở Ha-ba-cúc chương hai, "đức tin" của "người công bình" dựa trên "khải tượng" đã được viết rõ ràng trên các tấm bảng. Trong cuộc phản nghịch năm 1863, bước đầu tiên nhằm xóa bỏ những gì đã được viết trên các tấm bảng đã được thực hiện bởi những người không còn có đức tin của "người công bình". Sự phản nghịch năm 1863 là hạt giống đầu tiên của cuộc phản nghịch mà rốt cuộc sẽ hợp thức hóa một định nghĩa sai lạc về giáo lý xưng công chính bởi đức tin vào năm 1957.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

"Trong lòng thương xót lớn lao của Ngài, Chúa đã sai đến cho dân Ngài một sứ điệp vô cùng quý báu qua các Mục sư Waggoner và Jones. Sứ điệp này nhằm đưa Đấng Cứu Rỗi được tôn cao — sự hy sinh vì tội lỗi của cả thế gian — ra trước thế gian một cách nổi bật hơn. Nó trình bày sự xưng công chính bởi đức tin nơi Đấng Bảo Lãnh; và kêu gọi mọi người tiếp nhận sự công bình của Đấng Christ, điều được bày tỏ qua sự vâng phục tất cả các điều răn của Đức Chúa Trời. Nhiều người đã không còn nhìn thấy Chúa Giê-su. Họ cần được hướng mắt về thân vị thần thánh của Ngài, công trạng của Ngài, và tình yêu bất biến của Ngài đối với gia đình nhân loại. Mọi quyền phép đều đã được trao vào tay Ngài, để Ngài có thể ban phát những ân tứ phong phú cho loài người, truyền ban món quà vô giá là chính sự công bình của Ngài cho con người bất lực. Đây là sứ điệp mà Đức Chúa Trời truyền phải trao cho thế gian. Ấy là sứ điệp của thiên sứ thứ ba, phải được công bố lớn tiếng và kèm theo sự tuôn đổ Thánh Linh của Ngài một cách dồi dào." "Lời Chứng cho Các Mục Sư, 91."

Lẽ thật cho thời kỳ này, tức sứ điệp của thiên sứ thứ ba, phải được rao truyền bằng tiếng lớn, nghĩa là với quyền năng ngày càng tăng, khi chúng ta tiến gần đến kỳ thử thách lớn lao cuối cùng. Các Tài liệu 1888, 1710.

Thời kỳ thử thách đang ở ngay trước mắt chúng ta, vì tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba đã bắt đầu trong sự bày tỏ về sự công bình của Đấng Christ, Đấng Cứu Chuộc tha tội. Đây là khởi đầu của ánh sáng từ thiên sứ, vinh quang của thiên sứ ấy sẽ tràn ngập cả trái đất. Các Sứ điệp Được Chọn, quyền 1, 362.

“Mưa cuối mùa sẽ đổ xuống trên dân sự của Đức Chúa Trời. Một thiên sứ quyền năng sẽ từ trời giáng xuống, và cả trái đất sẽ được chiếu sáng bởi vinh quang của thiên sứ ấy.” Review and Herald, ngày 21 tháng 4 năm 1891.